

NHỮNG YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN KĨ NĂNG RA QUYẾT ĐỊNH CỦA SINH VIÊN

TS. LÊ THỊ THU HÀ*

Trong xu thế hòa nhập giáo dục (GD) ở nước ta hiện nay, triết lí GD của UNESCO "*học để biết, học để làm, học để tự khẳng định mình, học để chung sống với mọi người*" là một trong những mục tiêu cao nhất mà ngành GD đang hướng tới. Thực chất, đây chính là cách tiếp cận *kĩ năng sống* (KNS) hay còn gọi là kĩ năng (KN) mềm.

1. *Ra quyết định* (RQĐ) là KN cốt lõi của KNS. Mỗi ngày, con người nói chung, sinh viên (SV) nói riêng phải đưa ra rất nhiều quyết định trong xử lí các tình huống có liên quan đến công việc, quan hệ, hay để giải tỏa căng thẳng,... Có những quyết định đơn giản nhưng cũng có những quyết định phức tạp, quan trọng, ảnh hưởng đến tương lai, cuộc đời của mỗi người. KN RQĐ giúp mỗi người lựa chọn được phương án tối ưu nhất trong các tình huống cần giải quyết để luôn tự chủ và thành công trong cuộc sống. Nếu một người thiếu hoặc không có KN RQĐ, rất dễ có thái độ và hành động sai lầm, gây ảnh hưởng tiêu cực đến bản thân, gia đình và xã hội. Đặc biệt, SV là lứa tuổi có nhiều hoài bão, ước mơ, song các em đang phải đối mặt với rất nhiều vấn đề của cuộc sống (mà đối với các em là rất quan trọng) như: sự căng thẳng trong học tập, thi cử; các tệ nạn xã hội luôn rình rập, có nguy cơ lôi cuốn bất cứ ai không có bản lĩnh, kinh nghiệm sống; các quan hệ giao tiếp với thầy cô giáo, tình bạn, tình yêu... Do vậy, SV cần được rèn luyện các KNS, đặc biệt là KN RQĐ đúng đắn, kịp thời, chính xác... để tránh những sai lầm, tiêu cực không đáng có, ảnh hưởng nghiêm trọng đến cuộc đời, tương lai của các em.

2. Những yếu tố ảnh hưởng đến KN RQĐ của SV

1) *Các yếu tố chủ quan*. Trước hết là những yếu tố thuộc tâm sinh lí:

- *Tri thức, kinh nghiệm của bản thân*. Đây là những yếu tố cần thiết để cá nhân xác định tình huống có vấn đề, thu thập thông tin, đưa ra những phương án cần giải quyết và lựa chọn cách giải quyết phù hợp nhất. Người có tri thức, kinh nghiệm và năng lực nhận

thức vấn đề sẽ tự tin, dễ dàng đưa ra những lựa chọn, quyết định đúng đắn cho bản thân.

Khi SV RQĐ về một vấn đề nào đó trong học tập, trong cuộc sống, họ phải xác định được mục tiêu, giá trị sống để lựa chọn phương án tối ưu nhằm thoả mãn nhu cầu, mong muốn của bản thân cũng như đáp ứng được yêu cầu của xã hội. Khả năng này giúp cho cá nhân thực hiện động cơ, nhu cầu, niềm tin, tìm ra những phương án tối ưu, quyết định kịp thời, đúng lúc và đúng đắn. Đồng thời, khi đứng trước những tình huống/vấn đề cần RQĐ, SV phải có khả năng phân tích, phán đoán, quyết đoán, đặc biệt là tư duy phê phán, xác định được trách nhiệm của bản thân để không làm ảnh hưởng, phương hại đến người khác, đến cộng đồng và xã hội.

- *Khả năng dự đoán của cá nhân*. Khả năng dự đoán có liên quan đến kinh nghiệm và trực giác của cá nhân khi đưa RQĐ. Người có khả năng dự đoán tốt sẽ có khả năng đưa RQĐ phù hợp với hoàn cảnh thực tiễn.

Cuộc sống xã hội hiện đại có rất nhiều cạm bẫy, do đó, nếu cá nhân không có quan điểm sống, không có năng lực kiểm soát cảm xúc của bản thân thì rất dễ mắc phải những sai lầm.

- *Sức khỏe*. Khi cơ thể khỏe mạnh, đầu óc minh mẫn con người sẽ có những quyết định phù hợp, sáng suốt; ngược lại, khi sức khỏe không tốt, trạng thái tâm lí, tinh thần không minh mẫn, có thể có những quyết định vội vã, sai lầm. Trong cuộc sống, có những lúc SV phải đối mặt với những quyết định lớn, hệ trọng, làm thay đổi bước ngoặt cuộc đời, do đó, có những quyết định khó khăn, phức tạp làm cho cá nhân mệt mỏi, căng thẳng, gây suy nhược cơ thể, tư duy, trí nhớ giảm, làm mất tập trung chú ý, ảnh hưởng đến học tập... Vì vậy, SV cần bố trí các hoạt động sao cho hợp lí, tránh làm ảnh hưởng sức khỏe, kết quả học tập, tu dưỡng và rèn luyện của cá nhân.

* Khoa Tâm lí - Giáo dục, Trường Đại học Hồng Đức

2) Các yếu tố khách quan

- Sự phát triển của xã hội, những biến động về kinh tế, chính trị, văn hóa..., trong đó, định hướng giá trị xã hội giữ vai trò quan trọng trong việc xác định mục tiêu của các vấn đề mà SV cần RQĐ.

Môi trường sống trong xã hội hiện đại rất phức tạp, từng ngày, từng giờ tác động (không chỉ những mặt tích cực mà cả những mặt tiêu cực) đến việc RQĐ của SV. Môi trường sống lành mạnh, thân thiện, năng động, sáng tạo, mọi người biết cư xử có văn hoá sẽ giúp SV có điều kiện được trải nghiệm, được hoạt động, qua đó tích lũy được những kiến thức, kinh nghiệm thực tiễn cho bản thân. Ngược lại, nếu môi trường thiếu lành mạnh, tiêu cực như: lờ đờ, cờ bạc, ma túy, sống thử, lối sống đua đòi, thực dụng... có thể khiến SV có những suy nghĩ, quyết định tiêu cực, sai lầm. Đặc biệt, đối với những SV thiếu bản lĩnh, thiếu KNS nói chung, KN RQĐ nói riêng thì tác động xấu của môi trường tới quá trình sống và học tập của SV càng lớn. Vì vậy, xã hội nói chung, nhà trường và gia đình nói riêng cần tạo ra môi trường lành mạnh để SV nâng cao chất lượng sống và hoạt động có hiệu quả.

- Môi trường lớp học, kí túc xá và các nhóm xã hội mà SV tham gia cũng có tác động rất lớn đối với việc lĩnh hội các giá trị xã hội, ảnh hưởng đến nhận thức, thái độ và hành vi của SV. Đặc biệt, bạn bè có ảnh hưởng lớn trong việc lựa chọn phương án RQĐ của SV. Tuy SV là lứa tuổi trưởng thành, có thể tự lập nhưng kinh nghiệm sống chưa nhiều, do đó, không phải quyết định nào của họ cũng đúng đắn; vì thế, tác động của bạn bè đến việc RQĐ của SV không phải lúc nào cũng theo chiều hướng tích cực. Do đó, để GD KN RQĐ cho SV có hiệu quả, các trường đại học cần quan tâm đến những nhóm xã hội, trong đó có nhóm bạn bè mà SV có quan hệ trực tiếp.

- Hoàn cảnh sống gia đình. Điều kiện kinh tế của gia đình chi phối rất lớn tới quá trình học tập, rèn luyện của SV. Thực tế, không ít gia đình do khó khăn về kinh tế, không chu cấp đủ tiền ăn học nên SV phải tự tìm việc làm thêm để kiếm sống và trang trải cho việc học tập. Điều này cũng ảnh hưởng tới việc RQĐ trong cuộc sống của SV.

- Vai trò của gia đình. Nếu SV được gia đình quan tâm GD chu đáo, các em sẽ được định hướng GD đúng đắn trong giao tiếp, ứng xử, giúp SV lựa chọn bạn bè, nghề nghiệp phù hợp, phòng tránh được các tệ nạn xã hội. Ngoài ra, truyền thống, nề nếp, thói quen bầu không khí tâm lý trong gia đình... cũng có

ảnh hưởng khá lớn tới việc RQĐ của SV. SV có thể học hỏi, tích lũy cho mình những tri thức, thái độ và hành vi từ ông bà, cha mẹ và người lớn trong gia đình để RQĐ đúng đắn trong các vấn đề của cuộc sống.

- Các tấm gương hoặc hình mẫu điển hình trong cuộc sống như cha mẹ, người thân, thầy cô giáo, bạn bè, những người nổi tiếng, có vị thế trong xã hội cũng chính là những hình mẫu lí tưởng mà qua đó SV có thể học tập, làm theo.

- GD trong nhà trường. Nhà trường tổ chức tốt hoạt động học tập và các hoạt động khác của Đoàn thanh niên, Hội SV, qua đó tạo điều kiện cho SV được trải nghiệm, thực hành để tích lũy kinh nghiệm và vận dụng sáng tạo trong nhiều tình huống khác nhau.

3. Có nhiều yếu tố cả chủ quan lẫn khách quan ảnh hưởng, chi phối đến việc RQĐ của SV. Tuy mức độ ảnh hưởng có khác nhau, song mỗi yếu tố đều tác động đến nhận thức, thái độ và hành vi của SV trong quá trình RQĐ. Do vậy, để GD KN RQĐ cho SV, nhà trường cần chú ý đúng mức tới vai trò, tác động của các yếu tố để phát huy tối đa những ảnh hưởng, tác động tích cực; loại trừ, hạn chế những tác động tiêu cực, góp phần nâng cao hiệu quả GD KNS/KN mềm, trong đó có KN RQĐ cho SV. □

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Thanh Bình. **Giáo trình chuyên đề giáo dục kĩ năng sống**. NXB Đại học sư phạm, H. 2010.
2. Phạm Minh Hạc. **Một số vấn đề giáo dục Việt Nam đầu thế kỉ XXI**. NXB Giáo dục Việt Nam, H. 2010.
3. Galotti - Athleen M. **Making Decisions That Matter - How People face Important life choices**. Publisher Lawrence Erlbaum, Mahwah, New Jersey, 2002.
4. Qudrat - Ullal - Hassan - Spector - J.Michael - Davidsen - Pal I. **Complex Decision Making theory and practice**. Publisher Springer & NESCI, 2008.

SUMMARY

Every day, people in general and students in particular have a series of decisions. There are simple decisions but also complicated and important ones. There are many factors that influence and dominate the decision making of students; there are subjective and objective factors. Although the impact of those factors varies, each factor will impact the perceptions, attitudes and behavior of students in the decision-making process. Therefore, to educate decision making skills for students, universities need to pay attention to this issue in order to maximize its positive effects, contributing to improve the efficiency of Life Skills/Soft skills education including decision-making skills.